

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2019/HS-ST
Ngày 27 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Nguyên.

Bà Lê Thanh Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019, đối với các bị cáo:

Đào Văn H, sinh ngày 01 tháng 11 năm 1982, tại tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào B và bà Nguyễn T; có vợ là Nguyễn N và 01 con, sinh năm 2004; tiền sự: Không; tiền án: 06 điều về hành vi trộm cắp tài sản (Tại các Bản án số 32/HSST ngày 23/9/2003; Bản án số 24/HSST ngày 21/6/2005; Bản án số 20/HSST ngày 23/4/2007; Bản án số 08/HSST ngày 27/02/2009 đều của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang; Bản án số 27/2009/HSST ngày 01/6/2009 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang và tại Bản án số 44/2009/HSST ngày 13/7/2009 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn); bị bắt tạm giữ từ ngày 16/9/2019, tạm giam từ ngày 19/9/2019 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Lương Văn Đ, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trần Minh H, sinh năm 1976. Địa chỉ: Thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/9/2019, Đào Văn H đi ra ngã tư K, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang, bắt xe ô tô khách đến nhà bạn tên Long (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) ở thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để chơi. Khi đi H đem theo một bộ dụng cụ gồm: 01 (một) thanh sắt hình chữ L, có một đầu tròn đặc, một đầu tròn rỗng bên trong hình lục giác; 01 (một) thanh kim loại hình lục giác, có một đầu dẹt, nhọn; 01 (một) thanh sắt hình lục giác, có một đầu nhọn 4 cạnh, mục đích thấy có ai sơ hở thì sẽ sử dụng bộ dụng cụ phá khóa để trộm cắp tài sản. Khi đi đến gần nhà máy xi măng Đồng Bành thuộc địa phận thôn Cây Hồng, thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, H xuống xe, đi bộ theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội để hỏi người dân xung quanh thông tin về Long nhưng không ai biết.

Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang đi bộ H nhìn thấy trong sân nhà anh Lương Văn Đ, nhà không có công, có 02 (hai) chiếc xe mô tô dựng gần nhau, cửa nhà đang đóng nên H nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô, mục đích để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. H quan sát thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 12X1 - 124.59, chìa khóa vẫn cắm ở xe, H đi đến dắt xe mô tô 12X1-124.59 xuống dốc trước cổng nhà, mở khóa điện nổ máy đi ra đường cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn theo hướng về Hà Nội. Anh Lương Văn Đ đang ở trong nhà nghe thấy tiếng động liền chạy ra thì thấy H đang đi xe mô tô của mình nên Đ gọi điện trình báo Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn. Sau đó cùng Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn truy đuổi theo H, khi đến địa phận thôn Hương Thân, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang thì cùng với Công an xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, Bắc Giang bắt giữ được H cùng tang vật.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐGTS ngày 17/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C. Kết luận: Xe mô tô 12X1 - 124.59, xe cũ đã qua sử dụng, có giá trị 10.500.000 đồng.

Với nội dung vụ án như trên, tại Cáo trạng số 77/CT-VKSCL ngày 15/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng đã truy tố bị cáo Đào Văn H về tội Trộm cắp tài sản, theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đào Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đào Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung vì qua xác minh bị cáo không có tài sản để đảm bảo thi hành án. Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại hình chữ L; 01 (một) thanh kim loại

hình lục giác dài 7,8cm, một đầu dẹt nhọn; 01 (một) thanh kim loại hình lục giác dài 08cm, một đầu nhọn 4 cạnh. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo không yêu cầu nên không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được sớm trở về hòa nhập với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/9/2019, tại thôn Trung Mai, thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Đào Văn H đã có hành vi trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 12X1- 124.59 có trị giá 10.500.000 đồng (mười triệu năm trăm nghìn đồng) của anh Lương Văn Đ. Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị cáo có 05 tiền án chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, quyền này được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu để lén lút chiếm đoạt tài sản, hành vi đó của bị cáo đã ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn nên cần được xử lý nghiêm trước pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 06 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản, ngày 21 tháng 12 năm 2018, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân nay lại tiếp tục phạm tội. Điều đó cho thấy bị cáo là đối tượng khó giáo dục, cải tạo cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời đảm bảo tính chất rắn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh thể hiện bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đối với 01 thanh kim loại hình chữ L ; 01 thanh kim loại hình lục giác dài 7,8cm; 01 thanh kim loại hình lục giác dài 08cm, là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với xe mô tô 12X1 - 124.59 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô , quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lương Văn Đ không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đào Văn H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/9/2019.
3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại hình chữ L; 01 (một) thanh kim loại hình lục giác dài 7,8cm, một đầu dẹt nhọn ; 01 (một) thanh kim loại hình lục giác dài 08cm, một đầu nhọn 4 cạnh.
(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15 tháng 11 năm 2019).
4. Về án phí: Bị cáo Đào Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục THADS huyện Chi Lăng;
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Hải Đoàn